

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2020/HSST
Ngày: 26-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Thọ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Quang Thanh
2. Ông Nguyễn Viết Thanh

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Ong Thị Ngọc Tâm là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:*** Bà Huỳnh Thị Đạm - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 109/2020/HSST ngày 16 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 345/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 229/2020/HSST ngày 17 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: Đặng Bích H, sinh năm 1968, tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: Số A, TTC, tổ B, ấp C, xã MT, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học vấn: 02/12; Cha: Đặng Văn N; Mẹ: Nguyễn Thị C (chết); Gia đình có 06 anh, chị, em, bị cáo là con thứ 4 trong gia đình; Chồng: Nguyễn Thanh H; Có 02 con: Con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 2002; Tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- ***Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:***

1. Ngô Thị Ánh T, sinh năm 1979; **(có mặt)**

Địa chỉ: Tổ E, ấp C, xã MT, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp.

2. Trần Thị N, sinh năm 1976; **(có đơn xin xét xử vắng mặt)**

Địa chỉ: Tổ A, ấp B, xã MT, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp.

3. Trần Thị K, sinh năm 1978; (có mặt)

Địa chỉ: Tổ B, ấp C, xã MT, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp.

4. Lê Thị Xuân, sinh năm 1962; (có mặt)

Địa chỉ: Tổ A, ấp E, xã MT, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ ngày 20/7/2020, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, tại Số A, TTC, tổ B, ấp C, xã MT, thành phố CL đang diễn ra hoạt động đánh bạc trái phép bằng hình thức bán số lô, đề. Đến 15 giờ 40 phút cùng ngày, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế và ma túy Công an thành phố Cao Lãnh kết hợp cùng Công an xã MT, thành phố CL tiến hành kiểm tra địa điểm trên thì phát hiện, bắt quả tang Đặng Bích H đang có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền bằng hình thức bán số lô, đề dựa trên kết quả xổ số kiến thiết các tỉnh cho Ngô Thị Ánh T sinh năm 1979, ngụ tổ E, ấp C, xã MT, thành phố CL với các con số 65 và 56, bao lô 3 đài, mỗi con số 5.000 đồng, tổng số tiền là 540.000đồng, cho lại tiền huê hồng 90.000đồng nên thực tế chỉ nhận 450.000đồng.

Tại hiện trường lực lượng chức năng tiến hành kiểm tra, thu giữ:

* Kiểm tra nơi ngồi của Đặng Bích H thuộc khu vực nhà bếp, thu giữ:

- 02 cây viết mực xanh (đã qua sử dụng), Hà khai nhận sử dụng vào việc ghi số lô, đề;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu vàng, sim số 0917.718.340;
- Tiền Việt Nam: 2.175.000 đồng, H khai nhận đây là số tiền bán số lô, đề vào ngày 20/7/2020 có được.

- 01 tờ giấy màu trắng (loại giấy A4) trên giấy có ghi các con số. H khai nhận đây là tờ phôi đề tổng, bán vào ngày 20/7/2020. Tờ giấy được ghi ký hiệu “Tờ số 1”, có chữ ký và ghi họ tên Đặng Bích H.

* Kiểm tra trên người bà Ngô Thị Ánh T phát hiện trong lòng bàn tay trái 01 tờ giấy (loại giấy lịch), trên tờ giấy một mặt có in chữ số “2”, mặt còn lại ghi các con số và chữ: “L3D 56-5; 65 - 5 thiu” được ký hiệu “Tờ số 2” và có chữ ký bà Ngô Thị Ánh T.

Căn cứ Kết luận giám định số: 789/KL-KTHS ngày 24/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp đối với chữ viết ghi trên 02 phôi đề thu giữ được khi bắt quả tang ký hiệu “Tờ số 1” và “Tờ số 2”, Kết luận: Chữ

viết trên các tài liệu cần giám định so với chữ viết của Đặng Bích H trên tài liệu mẫu do cùng một người viết ra.

Quá trình điều tra xác định, H chỉ bán số lô, đề của các đài miền Nam, được thắng theo tỷ lệ 1/80. Phơi đề thu được khi bắt quả tang thể hiện các con số và số tiền mà H bán số lô, đề của các đài miền Nam trong ngày 20/7/2020. Quy ước cách ghi đề, cách tính tiền mua đề và cách thức thắng thua với người mua đề như sau:

1. Ký hiệu A nghĩa là 02 con số của giải tám trong kết quả xổ số kiến thiết của đài mở thưởng trong ngày ghi đề.

2. Ký hiệu B nghĩa là 2 con số cuối cùng của giải đặc biệt trong kết quả xổ số kiến thiết của đài mở thưởng trong ngày ghi đề.

3. Ký hiệu L nghĩa là các số của 2 con số cuối từ giải tám đến giải đặc biệt (18 số) trong kết quả xổ số kiến thiết của đài mở thưởng trong ngày ghi đề.

4. Ký hiệu L3Đ nghĩa là các số của 2 con số cuối từ giải tám đến giải đặc biệt (18 số) của 3 đài mở thưởng trong ngày ghi đề.

* Cách thức tính tiền mua bán đề: (tiền thực tế H thu, trừ tiền huê hồng):

- Đối với số lô: Mỗi số ghi tiền cược x 15 = tiền mua bán đề.

- Các số có 2 con số còn lại (số A, số B): tính tiền mua bán đề bằng số tiền ghi đề.

Cơ quan điều tra tiến hành đối chiếu phơi đề thể hiện tổng số tiền H bán số lô, đề trong ngày 20/7/2020 của đài Đồng Tháp, Cà Mau và Thành phố Hồ Chí Minh là 7.975.000đồng (cho lại tiền huê hồng hết 1.230.000đồng và thực tế chỉ tính 6.745.000 đồng) cho nhiều người nhưng H chỉ nhớ được 04 người, chưa tính tiền thắng thua, chưa chung chi do H bị bắt quả tang trước thời điểm xổ số kết quả kiến thiết, cụ thể:

- Ngô Thị Ánh T sinh năm 1979, ngụ tổ E, ấp C, xã MT, thành phố CL mua số lô, đề của Hà gồm số lô của 3 đài với số tiền 540.000 đồng (cho lại tiền huê hồng hết 90.000đồng nên thực tế chỉ trả 450.000 đồng), chưa trả tiền mua bán số đề. Nội dung mua bán số đề giữa T và H được ghi trong hai phơi đề ký hiệu “Tờ số 1” và “Tờ số 2”.

- Trần Thị N, sinh năm 1976, ngụ Tổ A, ấp B, xã MT, thành phố CL mua số lô, đề của H gồm số lô của 3 đài với số tiền 270.000 đồng (cho lại tiền huê hồng hết 45.000đồng nên thực tế chỉ trả 225.000 đồng), đã trả đủ tiền mua bán số đề. Nội dung mua bán số đề giữa N và H được ghi trong phơi đề ký hiệu “Tờ số 1”.

- Trần Thị K sinh năm 1978, ngụ tổ B, ấp C, xã MT, thành phố CL mua số lô, đề của H gồm số lô và số A của 3 đài với số tiền 345.000 đồng (cho lại tiền huê hồng hết 45.000 đồng nên thực tế chỉ trả 300.000 đồng), chưa trả tiền mua bán số đề. Nội dung mua bán số đề giữa K và H được ghi trong phôi đề ký hiệu “Tờ số 1”. Qua làm việc, K đã tự nguyện giao nộp số tiền 300.000 đồng để Cơ quan điều tra xử lý theo quy định.

- Lê Thị X sinh năm 1962, ngụ tổ A, ấp E, xã MT, thành phố CL mua số lô, đề của H gồm số lô của 3 đài với số tiền 216.000 đồng (cho lại tiền huê hồng hết 36.000 đồng nên thực tế chỉ trả 180.000 đồng), đã trả 100.000 đồng và còn nợ 80.000 đồng tiền mua bán số đề. Nội dung mua bán số đề giữa X và H được ghi trong phôi đề ký hiệu “Tờ số 1”. Qua làm việc, X đã tự nguyện giao nộp số tiền 80.000 đồng để Cơ quan điều tra xử lý theo quy định.

Quá trình điều tra, H thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên phù hợp với lời khai của những người mua đề gồm T, N, K, X, biên bản phạm tội quả tang, biên bản đối chiếu phôi đề, vật chứng thu giữ và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời, H đã tự nguyện nộp lại số tiền đã dùng vào việc đánh bạc vào ngày 20/7/2020 là 4.970.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 100/CT-VKS-TPCL ngày 16 tháng 10 năm 2020, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh đã truy tố bị cáo **Đặng Bích H**, về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi bán số lô, đề cho nhiều người vào ngày 20/7/2020 với tổng số tiền trên phôi đề là 7.975.000 đồng đúng như nội dung cáo trạng đã nêu và thống nhất với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Ngô Thị Ánh T, bà Lê Thị X, chị Trần Thị K tại phiên tòa cũng có lời khai thừa nhận có mua số lô, đề của bị cáo vào ngày 20/7/2020 và đã bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định pháp luật.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh trình bày luận tội:

- Giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Đặng Bích H**, số tiền từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.
 - Về biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:
 - Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 7.525.000 đồng Cơ quan điều tra thu giữ, được sử dụng vào việc đánh bạc;
 - Tịch thu lưu vào hồ sơ vụ án các các phôi đề được ký hiệu “Tờ số 1” và “Tờ số 2”.
 - Tịch thu tiêu hủy dụng cụ dùng vào việc phạm tội gồm 02 cây viết mực xanh, không còn giá trị sử dụng.
 - Buộc Ngô Thị Ánh T nộp lại 450.000đồng là tiền mua số đề để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.
- Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì đối với lời luận tội của Kiểm sát viên.
- Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Lãnh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định:

Vào khoảng 15 giờ 40 phút, ngày 20/7/2020, bị cáo Đặng Bích H có hành vi bán số lô, đề cho Ngô Thị Ánh T tại nhà riêng ở số A, TTC, Tổ B, Ấp C, xã MT, thành phố CL thì bị lực lượng công an phát hiện, bắt quả tang. Đồng thời, xác định được những người tham gia đánh số lô, đề cùng với bị cáo còn có Trần

Thị N, Trần Thị K, Lê Thị X, qua đối chiếu thể hiện tổng số tiền bị cáo bán số lô, đề trong ngày 20/7/2020 trong phơi đề của đài Đồng Tháp, Cà Mau và Thành phố Hồ Chí Minh cho nhiều người, với tổng số tiền là 7.975.000đồng.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc trái phép ăn thu bằng tiền với hình thức bán số lô, đề là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện vì mục đích thu lợi bất chính. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng một cách trái pháp luật, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo theo quy định tại Điều 35 Bộ luật hình sự, cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện nộp lại số tiền bán số lô đề, có cha ruột là ông Đặng Văn N và mẹ ruột là bà Nguyễn Thị C được Nhà nước phong tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhì và hạng Ba nên cần áp dụng quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt;

- Về tình tiết tăng nặng: Không.

[6] Về biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 7.525.000đồng Cơ quan điều tra thu giữ, được sử dụng vào việc đánh bạc;

- Tịch thu lưu vào hồ sơ vụ án các các phơi đề được ký hiệu “Tờ số 1” và “Tờ số 2”.

- Tịch thu tiêu hủy 02 cây viết mực xanh là dụng cụ dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng;

- Buộc Ngô Thị Ánh T nộp lại 450.000đồng là tiền mua số đề để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[8] Quan điểm trình bày luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Các vấn đề khác: Đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án gồm: Ngô Thị Ánh T, Trần Thị N, Trần Thị K, Lê Thị X, đã thừa nhận hành vi mua số lô, đề của bị cáo ngày 20/7/2020 bản thân chưa có tiền án, tiền sự nên hành vi của T, N, K, X chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an xã MT, thành phố CL đã xử phạt vi phạm hành chính theo quy định pháp luật là phù hợp quy định nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đến vụ án quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố: Bị cáo Đặng Bích H phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt: Bị cáo Đặng Bích H số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) sung ngân sách nhà nước.

- Về biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 7.525.000 đồng.

- Tịch thu lưu vào hồ sơ vụ các các phôi đề được ký hiệu “Tờ số 1” và “Tờ số 2”.

- Tịch thu tiêu hủy 02 cây viết mực xanh;

- Buộc Ngô Thị Ánh T nộp lại số tiền 450.000đồng tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

(Các vật chứng trong vụ án gồm: Số tiền 7.525.000đồng và 02 cây viết mực màu xanh đang lưu giữ tại Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/10/2020).

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đặng Bích H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND TP. Cao Lãnh;
- Cơ quan điều tra CA TP. Cao Lãnh;
- Nhà tạm giữ CA TP. Cao Lãnh;
- Cơ quan THAHS CA TP. Cao Lãnh;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phú Thọ

